

Cuộc Đời Của Chúa Cứu Thế Giê Xu --- The Life of Jesus Christ**Bài số 11: Mười hai sứ đồ và sứ mệnh của Chúa-**
The twelve disciples and the mission

Hy vọng quý vị đã có một kỳ nghỉ vui vẻ. Tuần này chúng ta bắt đầu trở lại với khoá học kinh thánh về cuộc đời của Chúa Cứu Thế Giê Xu. Trong 10 bài học trước chúng ta đã cùng nhau học về sự Giáng sinh của Chúa Giê Xu, các nhà thông thái, Giảng Báp tít, các môn đồ đầu tiên và những bài giảng cùng sự chữa lành của Chúa Giê Xu... ở bài học này chúng ta sẽ biết thêm về 12 sứ đồ của Chúa và sứ mệnh mà Chúa trao cho họ.

Hope you had a good break. This week we are going back to the series of Life in Christ lessons. In the last 10 lessons we learned about the birth of Jesus, the Magi, John the Baptist, the first disciples and Jesus' sermon along with His healing...In this lesson we are going to learn more about the 12 disciples and especially the mission that Jesus gave them.

Kinh Thánh tham khảo: Mathiơ 10: 1-22

Bible reference Mathew 10:1-22

- 1) Chúa Giê Xu đã ban những gì cho môn đồ của Ngài ở câu số 1?
What did Jesus give his disciples in verse 1?
- 2) Xin liệt kê tên của 12 sứ đồ của Chúa.
Please list all the names of Jesus' 12 disciples.
- 3) Sứ điệp của Chúa trao cho các môn đồ ở câu 7 là gì?
What was the message that Jesus asked his disciples to share?
- 4) Ngoài việc rao giảng sứ điệp trên các môn đồ còn phải làm gì? Câu 8
What did the disciples need to do, other than sharing the message? Verse 8.
- 5) Câu 14-15 Hậu quả của việc không tiếp r-ớc và không nghe lời các môn đồ là gì?
In verse 14-15, what is the consequence if someone will not welcome or listen to the disciples' words?
- 6) Chúa dạy các môn đồ phải nh- thế nào khi đi rao giảng? Câu 16
What do the disciples need to be when they go share the message? Verse 16
- 7) Chúa nói có thể các môn đệ Ngài sẽ bị bắt giải đến tr-ớc các vua, nh- ng ích lợi của việc này là gì? Câu 18
The disciples will be brought before kings, what is the benefit of this?

- 8) Ai sẽ là người ban lời nói cho các môn đồ khi họ bị giải tới các vua?
Who will speak through them?

- 9) Theo câu 22 phần thưởng lớn mà Chúa ban cho những ai bền lòng theo Ngài là gì?
In verse 22, what will be the big reward that God will give to those who stand firm to the end?

- 10) Xin kể ra ít nhất một điều bạn học được từ bài học này:
Please tell a little bit about what you learned in this lesson:

Cuộc Đời Của Chúa Cứu Thế Giê Xu --- The Life of Jesus Christ

Bài số 12: Ngày Sa Bát Và Đức Tin Của Ng- ời Teo Tay-
The Sabbath and The Faith of The Man With The Shriveled Hand

Khi ĐCT dựng nên trời đất, Ngài tạo dựng nên ngày thứ bảy để làm ngày nghỉ. Dân Y sơ ra ên gọi ngày này là ngày Sabat. Trong ngày này họ th- ờng không làm gì cả (kể cả việc chữa bệnh). Biết rằng Chúa Giê xu có lòng nhân từ hay chữa bệnh cho mọi ng- ời, nên họ muốn tìm cách giết Ngài. Bằng cách nào? Xin quý vị cùng tôi học bài học này.

When God created the heavens and the earth, he made the seventh day a rest day, making it a holy day. The Israelites called it the Sabbath. On this day, they didn't do anything (including healing). Knowing that Jesus was healing people, they made a plot to kill Jesus. How? Let's learn this lesson together.

Kinh thánh tham khảo: Mathiơ 12:9-16 Bible reference Mathew 12:9-16

1. Trong nhà hội có ng- ời mắc bệnh gì?
Who did Jesus see at the synagogue and what disease did he have?
2. Ng- ời ta hỏi gì Chúa ở câu 10?
What was Jesus asked in verse 10?
3. Mục đích của câu hỏi đó là gì?
What is the purpose of that question?
4. Chúa Giê xu nói là trong ngày Sa Bát thì ng- ời ta đ- ợc phép làm gì?
According to Jesus, what can you do on a Sabbath?
5. Chúa phán gì với ng- ời teo tay?
What did he say to the man with a shriveled hand?
6. Khi ng- ời teo tay lập tức đ- a tay ra thì hiện t- ợng gì đã xảy ra?
What happened when the man stretched out his hand?
7. Ng- ời teo tay lập tức đ- a tay ra khi Chúa phán chứng tỏ rằng ng- ời này có đức tin nơi Chúa không?
When the man stretched out his hand, does that mean he has faith in Jesus?
8. Những ng- ời Pharisai đi ra ngoài rồi làm gì?
What did the Pharisees go out and do?
9. Câu 15 nói Chúa Giê xu biết điều đó chứng tỏ điều gì ở Chúa Giê xu?
In verse 15, Jesus was aware of that, what does that mean to you?
10. Theo bạn, khi cầu xin Chúa một việc chúng ta cần phải có điều gì?
In your opinion, when asking God something, what is one important thing that you need to have?

Bài số 13: Ngụ ngôn về ng- ời gieo giống- The parable of the sower

Chúa Giê xu th- ờng dùng những ngụ ngôn để giảng về n- ớc ĐCT. Câu chuyện ngụ ngôn là những câu chuyện dùng những câu chuyện trong đời sống hàng ngày để ý chỉ những ý nghĩa thuộc về tâm linh trong đời sống cơ đốc nhân.

Jesus usually uses parables to talk about the kingdom of God. A parable is an earthly story with a heavenly meaning or an outward symbol of an inward reality.

Kinh thánh tham khảo: Mathio 13:1-9,18-23 Bible reference Mathew 13: 1-9,18-23

1. Địa điểm Chúa Giê xu giảng dạy ở đâu? Câu 2
Where did Jesus teach his parables? Verse 2
2. Loại hạt giống thứ nhất rơi ở đâu? Và chuyện gì đã xảy ra? Câu 4.
Where did the first kind of seed fall? And what happened? Verse 4
3. Loại hạt giống thứ hai rơi ở đâu? Và chuyện gì đã xảy ra? Câu 5-6.
Where did the second kind of seed fall? And what happened? Verse 5-6
4. Loại hạt giống thứ ba rơi ở đâu? Và chuyện gì đã xảy ra? Câu 7.
Where did the third kind of seed fall? And what happened? Verse 7
5. Loại hạt giống cuối cùng rơi ở đâu? và chuyện gì đã xảy ra. Câu 8.
Where did the last kind of seed fall? And what happened? Verse 8
6. ý nghĩa của hạt giống rơi dọc đ- ờng là gì? Câu 19
What is the meaning of the seed that fell along the path? Verse 19
7. ý nghĩa của hạt giống rơi nơi đất đá sỏi là gì? Câu 20-21
What is the meaning of the seed that fell along the rocky places? Verse 20-21
8. ý nghĩa của hạt giống rơi nơi bụi gai là gì? Câu 22
What is the meaning of the seed that fell among thorns? Verse 22
9. ý nghĩa của hạt giống rơi nơi đất tốt là gì? Câu 23
What is the meaning of the seed that fell on good soil ? Verse 23
10. Theo bạn câu số 9: Ai có tai hãy nghe có nghĩa là gì? (câu 11-17 sẽ giải thích rõ ràng hơn)
In your opinion, what did Jesus mean when he said: “who has ears, let him hear” (also read v 11-17)

Cuộc Đời Của Chúa Cứu Thế Giê Xu --- The Life of Jesus Christ**Bài số 14: Chúa Hóa Bánh Ra Nhiều---Jesus Feeds the Five Thousand**

Trong bài học tr- ớc chúng ta đã học về những hạt giống đ- ọc gieo trên nhiều nơi khác nhau. Hy vọng rằng mỗi ng- ời trong chúng ta nhận biết đ- ọc đời sống của mình nằm trên mảnh đất nào. Xin Chúa giúp chúng ta là những mảnh đất tốt để lời Chúa đ- ọc đâm chồi nảy lộc.

In our last lesson, we have learned about four different places where the seeds were sown. Those, somewhat, were used to measure our lives, where we stand in front of God. Let's ask God to help us be the good soil so His Word will grow in each of us.

Kinh thánh tham khảo: Mathiơ 14:13-21

Bible reference: Matthew 14:13-21

1. Có những ai đi theo Chúa Giê xu ở câu 13?
Who followed Jesus in verse 13?
2. Chúa Giê xu cảm thấy thế nào? Và Ngài đã làm gì? Câu 14
How did Jesus feel? And what did he do in verse 14
3. Các môn đồ bảo Chúa Giê xu điều gì ở câu 15?
What did the disciples say to Jesus? Verse 15
4. Chúa nói ai là ng- ời phải cho đoàn dân ăn?
Who needed to feed the crowds?
5. Họ có những gì làm thực phẩm?
What did they have for food?
6. Chúa làm gì tr- ớc khi bẻ bánh?
What did Jesus do before breaking the loaves?
7. Khi dân chúng ăn no rồi thì còn thừa lại bao nhiêu?
How much was left over?
8. Tổng số ng- ời ăn là bao nhiêu?
How many people ate the food?
9. Phép lạ này chứng tỏ điều gì ở Chúa Giê xu?
What does this miracle tell you about Jesus?
10. Bạn học điều gì về Chúa Giê xu qua bài học này?
What have you learned about Jesus in this lesson?